

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 - LC
TỈNH LC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **03/2026/HS-ST**
Ngày: 08-01-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - LC, TỈNH LC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thành Long

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Công Thắng;

Ông Vũ Đình Trường.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đào Bá Đạt- Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - LC.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4, tỉnh LC tham gia phiên tòa:
Bà Hà Ngọc Ánh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - LC xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 45/2025/TLST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2025/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vàng A L**, tên gọi khác: Vàng A D, sinh ngày 06 tháng 02 năm 19xx tại: xã PC, tỉnh LC; nơi đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn LK, xã PC, tỉnh LC; số CCCD: 01508701xxxx; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: Lớp 5/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vàng Dưa P (đã chết) và bà Giàng Thị C, sinh năm 19xx; có vợ là Giàng Thị Vênh, sinh năm 1985 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2007 con nhỏ nhất sinh năm 2017;

- Tiền án: Không,

- Tiền sự: Có 01 tiền sự: Ngày 25/5/2022, bị Tòa án nhân dân huyện MCC, tỉnh Yên Bái (hiện nay là Tòa án nhân dân khu vực 4 - LC) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 36/QĐ-TA với thời gian chấp hành là 21 tháng. Đến ngày 18/10/2024, chấp hành xong và trở về địa phương.

- Nhân thân:

+ Ngày 30/9/2021 bị Ủy ban nhân dân xã Nậm Khắt (nay là Ủy ban nhân dân xã PC) áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo Quyết định số 175/QĐ-UBND ngày 30/9/2021, thời hạn áp dụng là 03 tháng kể từ ngày 30/9/2021.

+ Ngày 19/10/2017 bị Tòa án nhân dân huyện MCC, tỉnh Yên Bái (hiện nay là Tòa án nhân dân khu vực 4 - LC) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 53/QĐ-TA.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08-10-2025 tạm giam từ ngày 17-10-2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh LC. Có mặt.

2. *Người bào chữa cho bị cáo Vàng A Lữ:* Bà Nguyễn Thị Hoa - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 1, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt.

3. *Người phiên dịch tiếng Mông:* Ông Lý A Đà; trú tại: Thôn Háng Bla A, xã Khao Mang, tỉnh LC, tỉnh LC. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo Quyết định số 36/QĐ-TA ngày 25/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện MCC, tỉnh Yên Bái (hiện nay là TAND khu vực 4 - LC, tỉnh LC), Vàng A L đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian là 21 tháng, chấp hành từ ngày 18/01/2023 đến ngày 18/10/2024 chấp hành xong. Bị UBND xã Nậm Khắt, huyện MCC (nay là xã PC, tỉnh LC) quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số 174/QĐ-UBND ngày 21/10/2024 thời hạn quản lý từ ngày 18/10/2024 đến ngày 18/10/2026, trong thời gian bị quản lý, khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 07/10/2025, Vàng A L sử dụng ma túy bằng hình thức hít tại nhà riêng, loại ma túy sử dụng là Heroine, bằng hình thức hít vào cơ thể. Ngày 08/10/2025 Cơ quan điều tra đã tiến hành thu mẫu nước tiểu của Vàng A L để giám định.

Tại Kết luận giám định số 2555/KL-KTHS ngày 13/10/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: Tìm thấy Morphine và 6-MAM Trong mẫu nước tiểu thu giữ của Vàng A L.

Morphine và 6-MAM là sản phẩm chuyển hóa của Heroine trong cơ thể người.

* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Bản kết luận giám định nêu trên.

- Cáo trạng số: 38/CT-VKS-KV4 ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - LC, tỉnh LC, truy tố Vàng A L về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự;

* Bị cáo không khiếu nại Cáo trạng và quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - LC, tỉnh LC.

* Tại phiên tòa:

- Bị cáo Vàng A L khai nhận rõ ràng, đầy đủ về hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

- Kiểm sát viên trình bày luận tội đã đánh giá về tính chất, mức độ, nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; nhân thân bị cáo. Đồng thời giữ nguyên nội dung Cáo trạng và quyết định truy tố bị cáo Vàng A L được nêu trong Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh:

+ Tuyên bố bị cáo Vàng A L phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Về điều luật áp dụng và hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vàng A L từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Về xử lý vật chứng: Chiếc bật lửa ga và giấy bạc bị cáo dùng để sử dụng ma túy không thu hồi được nên không xử lý trong vụ án này.

+ Về án phí và quyền kháng cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo Vàng A L được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm, và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định pháp luật.

- Người bào chữa cho bị cáo Vàng A L là bà Nguyễn Thị Hoa trình bày luận cứ bào chữa nội dung: Nhất trí với tội danh, điều luật cần áp dụng và các đề xuất của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo Vàng A L. Tuy nhiên cần xem xét bị cáo là người dân tộc thiểu số, bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo mức án từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù. Cho bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Vàng A L nhất trí với bản luận cứ bào chữa, không có ý kiến tranh luận đối đáp gì với Kiểm sát viên về tội danh, mức hình phạt trong vụ án.

- Bị cáo Vàng A L nói lời sau: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên Công an tỉnh Lào Cai, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4, tỉnh LC, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở kết luận:

Vàng A L Bị UBND xã Nậm Khắt, huyện MCC, tỉnh Yên Bái (nay là xã PC, tỉnh LC) quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số 174/QĐ-UBND ngày 21/10/2024 thời hạn quản lý từ ngày 18/10/2024 đến ngày 18/10/2026, trong thời gian bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú ngày 07/10/2025 Vàng A L mua ma túy về sử dụng trái phép, loại ma túy sử dụng là Heroine.

Bị cáo Vàng A L là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo quy

định của Luật Phòng, chống ma túy lại sử dụng trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo Vàng A L đã phạm vào tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật hình sự.

Do đó, Cáo trạng truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo Vàng A L là chính xác, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Tính chất của vụ án tuy ít nghiêm trọng nhưng hành vi của bị cáo Vàng A L xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây nguy hiểm cho xã hội, làm mất trật tự trị an và an toàn tại địa phương. Đây cũng là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tội phạm khác, do đó cần phải đưa ra xét xử nghiêm minh trước pháp luật.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

* Về nhân thân: Bị cáo Vàng A L là người sử dụng trái phép chất ma túy đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Nên cần xác định Vàng A L có nhân thân xấu.

* Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

* Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo là hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i và s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Cần xem xét giảm nhẹ khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5]. Từ những nhận xét, đánh giá về tính chất, mức độ gây nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân bị cáo và căn cứ vào các quy định của pháp luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy rằng cần cách ly bị cáo một thời gian nhất định tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm mà bị cáo gây ra mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời để răn đe phòng ngừa chung.

[6]. Các vấn đề khác:

*Vật chứng, tài sản tạm giữ trong vụ án:

Chiếc bật lửa ga và giấy bạc bị cáo dùng để sử dụng ma túy không thu hồi được nên Hội đồng xét xử không đặt ra vấn đề xử lý.

- Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho bị cáo Vàng A L: Do bị cáo không biết tên, địa chỉ cụ thể do đó Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xác minh, điều tra làm rõ.

[7]. Về án phí: Bị cáo Vàng A L là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo sinh sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nên được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vàng A L phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm i và s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vàng A L **02** (hai) năm **03** (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 08-10-2025

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án bị cáo Vàng A L được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Vàng A L có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 08-01-2026.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh LC;
- VKSND tỉnh LC;
- VKSND khu vực 4 - LC;
- Cơ quan CSĐT, CA tỉnh LC;
- Phòng HS Nghiệp vụ, CA tỉnh LC
- Phòng THADS khu vực 4, tỉnh LC;
- Trại tạm giam số 2, CA tỉnh LC;
- Chi cục hải quan tỉnh LC;
- Thi hành án hình sự;
- UBND xã PC (TB);
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Thành Long